



Ôn tập học kì I- toán 7 – đề 1

Câu 1. Hai đại lượng x, y trong công thức nào dưới đây tỉ lệ nghịch với nhau:

- A. $y = 5 + x$ B. $x = \frac{5}{y}$ C. $y = 5x$ D. $x = 5y$

Câu 2. Kết quả của phép tính $-2^2 \cdot \frac{1}{8} + \frac{2}{3}$ là:

- A. $\frac{7}{6}$ B. $\frac{1}{5}$ C. $-\frac{1}{6}$ D. $\frac{1}{6}$

Câu 3. Cách viết nào dưới đây là đúng

- A. $\sqrt{64} = 32$ B. $\sqrt{64} = \pm 8$ C. $\sqrt{64} = 8$ D. $\sqrt{64} = -8$

Câu 4. Kết quả của y trong phép tính $|y| + \frac{3}{2} = \frac{3}{4}$ là:

- A. $-\frac{3}{2}$ B. $\frac{3}{2}$ C. $\pm \frac{3}{2}$ D. Không có giá trị của

Câu 5. Kết quả làm tròn 0,7125 đến chữ số thập phân thứ ba là::

- A. 0,713 B. 0,712 C. 0,710 D. 0,7

Câu 6. Nếu $\triangle ABC = \triangle DEF$ và $\hat{B} = 70^\circ; \hat{F} = 40^\circ$ thì góc A bằng:

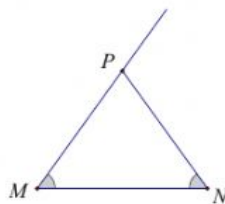
- A. 110° B. 70° C. 30° D. 40°

Câu 7. Số đo góc M ở hình 1 bằng:

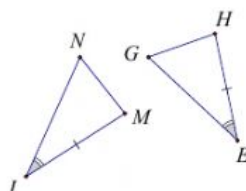
- A. 62° B. 72° C. 56° D. 63°

Câu 8. Hai tam giác ở hình 2 có thêm điều kiện gì thì bằng nhau theo trường hợp cạnh – góc – cạnh?

- A. $NM = HG$ B. $MN = GE$ C. $IN = GE$ D. $GH = NI$



Hình 1



Hình 2

